

从Chess-results的比数据中得到 <https://chess-results.com>
Giải Đấu Tập Cờ Tướng

最后更新20.09.2026 10:46:24

前排序表

序号	姓名	国棋ID	会	等分	俱部/城市
1	Hồ, Duy Hiếu		VIE	0	Núi Bân
2	Hồ, Nu Ga		VIE	0	Khcđ
3	Lê, Doãn Mân		VIE	0	Khcđ
4	Lê, Ngọc Minh Khuê		VIE	0	Đội Trẻ Huế
5	Lê, Vũ Hương Giang		VIE	0	Đội Trẻ Huế
6	Mai, Thanh Sơn		VIE	0	Khcđ
7	Nguyễn, Bùi Mai Khanh		VIE	0	Đội Trẻ Huế
8	Nguyễn, Bùi Thiên Minh		VIE	0	Đội Trẻ Huế
9	Nguyễn, Thế Vinh		VIE	0	Minh Tâm
10	Nguyễn, Thị Trà My		VIE	0	Đội Trẻ Huế
11	Nguyễn, Trọng Minh Khôi		VIE	0	Đội Trẻ Huế
12	Trần, Minh Quân		VIE	0	Đội Trẻ Huế
13	Trần, Viết Hiếu		VIE	0	Khcđ
14	Võ, Nguyễn Quỳnh Như		VIE	0	Đội Trẻ Huế
15	Lê, Quang Phúc		VIE	0	

你找到次比所有料在 <https://chess-results.com/tnr1500653.aspx?lan=33>

国象棋比成服器: Chess-Results